

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH BẢO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2022/HSST
Ngày 31-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Văn Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quyết

Bà Nguyễn Thị Tâm

Thư ký phiên toà: Ông Vũ Viết Hoàn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, Hải Phòng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo tham gia phiên toà: Ông Đào Duy Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2022/TLST-HS ngày 18-03- 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2022/QĐXXST- HS ngày 14 -4- 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2022/HSST-QĐ ngày 17-5-2022, đối với:

- *Bị cáo:* Lâm Văn L, sinh năm 1986, tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn 1, xã Tr L, huyện V B, thành phố Hải Phòng. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Lâm Văn Đạt và bà Lại Thị Biển; có vợ là Nguyễn Thị Kiều; có 1 con. Tiền sự, tiền án: không. Bị bắt tạm giam từ ngày 23-10-2021 đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa:* Bà Trần Thị Thúy, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước, thành phố Hải Phòng, có mặt.

Người làm chứng:

1. Anh Tống Minh Đ, vắng mặt.
2. Anh Lê Văn Q, vắng mặt.
3. Anh Dương Văn Ph, có mặt.

4. Anh Trần Văn D, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ ngày 17-10-2021, Tống Minh Đ, sinh năm 1987 ở thôn Hà Ph 4, xã Thắng Thủy, huyện Vĩnh Bảo, Hải Phòng đến nhà Lâm Văn L ở Thôn 1, xã Tr L, huyện V B, Hải Phòng chơi. Tại đây Đ và L sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài rồi rủ nhau đánh bạc dưới hình thức chơi đánh liêng được thua bằng tiền. Khoảng 21 giờ cùng ngày, Lê Văn Q, sinh năm 1985 ở thôn Đông Hồng, xã Vĩnh An, huyện Vĩnh Bảo, Hải Phòng đến nhà L chơi, thấy L và Đ đang ngồi đánh bạc, Q vào tham gia đánh bạc cùng. Đến 23 giờ cùng ngày, L không chơi nữa mà đi câu cá, còn Đ và Q ở lại ngồi chơi. L đi ra khu vực cầu Liễn Thâm thuộc địa phận xã Trung Lập, huyện Vĩnh Bảo ngồi câu cá. Tại đây L gặp người bạn tên Long ở thị trấn Vĩnh Bảo, huyện Vĩnh Bảo đang ngồi câu cá gần đó. Khoảng 04 giờ ngày 18-10-2021, L hỏi xin Long ma túy đá để sử dụng và được Long cho 01 túi nilon màu trắng chứa ma túy đá, L cất túi nilon chứa ma túy đá vào ví da của mình rồi đi về nhà. Tại nhà, L vào nhà vệ sinh cho một ít ma túy vào bộ dụng cụ để sử dụng ma túy rồi chia số ma túy còn lại thành 03 túi nilon chứa ma túy đá khác nhau, L cất giấu 03 túi nilon chứa ma túy đá này vào trong ví da và để trong túi quần của mình. L cầm bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá ra chỗ Đ, Q đang đánh bạc và mời Đ, Q sử dụng ma túy. Đ và Q mỗi người tự sử dụng ma túy từ 2 đến 3 lần thì L cất bộ dụng cụ sử dụng ma túy rồi ngồi đánh bạc cùng với Q và Đ. Trong lúc đánh bạc, do thua hết tiền nên L có thu của Đ và Q mỗi người 60.000 đồng tiền Đ, Q đã sử dụng ma túy trước đó. Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, Dương Văn Ph (tên gọi khác là Dương Văn Đông), sinh năm 1996 ở thôn Ph Tường, xã Hùng Tiến, huyện Vĩnh Bảo, Hải Phòng đến nhà sửa xe cho L, Ph được L dẫn ra chỗ sửa xe máy ở gian nhà bên cạnh phòng ở của L. Một lúc sau, L cầm theo bộ dụng cụ sử dụng ma túy trước đó mời Ph sử dụng ma túy. Ph sử dụng ma túy 02 lần thì hết ma túy, L cầm bộ dụng cụ sử dụng ma túy cất vào tủ quần áo ở trong phòng. Đến 11 giờ cùng ngày, Tổ công tác Công an huyện Vĩnh Bảo phối hợp cùng Công an xã Trung Lập tiến hành kiểm tra, phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với L, Đ và Q về hành vi đánh bạc, thu giữ số tiền 820.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài. Lâm Văn L tự nguyện giao nộp 03 túi nilon chứa ma túy đá trong ví da màu nâu để trong túi quần phía sau bên phải của mình và 01 chai nhựa bên trong chứa chất lỏng không màu có nắp đậy hai lỗ, một lỗ gắn cóng thủy tinh, một lỗ gắn ống hút nhựa. Tổ công tác đã đưa các đối tượng cùng vật chứng về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo để điều tra.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lâm Văn L nhưng không thu giữ được vật chứng liên quan đến vụ án.

Tại bản Kết luận giám định số 577/KLGD-MT, ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: “03 túi nilon đều

chứa tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,27 gam, là loại Methamphetamine”.

Tại bản Kết luận giám định số 578/KLGD-MT ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: “Tạp chất màu nâu đen bám dính trong tàu thủy tinh gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, không đủ điều kiện xác định khối lượng. Tìm thấy dấu vết chất ma túy Methamphetamine có trong 05ml chất lỏng gửi giám định, không đủ điều kiện xác định khối lượng ma túy trên”.

Tại bản Kết luận giám định số 579/KLGD-MT ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: “Các mẫu nước tiểu ghi tên Lâm Văn L, Lê Văn Q, Tống Minh Đ và Dương Văn Ph gửi giám định đều tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine”.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Lâm Văn L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 16 tháng 03 năm 2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo đã truy tố Lâm Văn L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (BLHS) và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm a,b khoản 2 Điều 255 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo chỉ khai nhận đã mang bộ sử dụng ma túy ra chỗ Đ và Q, Đ và Q tự sử dụng ma túy, L không phản đối gì, Khi Ph đến nhà L, Ph hỏi mượn bộ đồ sử dụng ma túy thì L đồng ý cho Ph mượn và chỉ cho Ph vào tủ quần áo lấy mang ra ngoài sử dụng.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội khẳng định: Việc truy tố Lâm Văn L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm a,b khoản 2 Điều 255 BLHS là hoàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm a,b khoản 2 Điều 255, điểm s,p khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 55BLHS, phạt: Lâm Văn L từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và từ 8 năm tù đến 8 năm 6 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt buộc Lâm Văn L phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội từ 9 năm 3 tháng tù đến 10 năm 4 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy: 0,17 gam tinh thể cùng toàn bộ vỏ bao bì được niêm phong theo dấu niêm phong số 577 MT/PC09, 01 chai nhựa có nắp, 01 ống hút, 01 tàu thủy tinh được niêm phong theo dấu niêm phong số 578 MT/PC09. Trả lại bị cáo 1 ví da. Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa nhất trí với tội danh và điều luật mà Viện Kiểm sát đã truy tố bị cáo Lâm Văn L. Lâm Văn L là người bị khuyết tật nặng, khai báo thành khẩn,

ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ tự thú và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Q. trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tuy bị cáo chỉ khai nhận đã mang bộ sử dụng ma túy ra chỗ Đ và Q, Đ và Q tự sử dụng ma túy, L không phản đối gì, Khi Ph đến nhà L, Ph hỏi mượn bộ đồ sử dụng ma túy thì L đồng ý cho Ph mượn và chỉ cho Ph vào tủ quần áo lấy mang ra ngoài sử dụng nhưng tại các bản tự khai, bản cung Lâm Văn L khai nhận đã mang bộ sử dụng ma túy ra mời Đ và Q sử dụng ma túy, khi Ph đến thì L mang bộ sử dụng ma túy ra bảo với Ph là “còn ít đồ có chơi thì chơi”, Ph đã sử dụng 2 lần sau đó L mang bộ đồ cất đi. Lời khai của L phù hợp với lời khai người làm chứng, bản kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ đã đủ cơ sở xác định: Ngày 18-10-2021 tại nhà ở của Lâm Văn L ở Thôn 1 xã Trung Lập, huyện Vĩnh Bảo, Lâm Văn L đã có hành vi cung cấp ma túy loại Methamphetamine và dụng cụ để Tổng Minh Đ, Lê Văn Q và Dương Văn Ph sử dụng. Ngoài ra L còn tàng trữ trái phép 0,27 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng thì bị bắt quả tang. Như vậy đã đủ cơ sở kết luận: Lâm Văn L đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 BLHS.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định của nhà nước về quản lý chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người và lan tràn tệ nạn nghiện hút ma túy, gây mất trật tự, trị an - xã hội. Do đó, cần phải xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự của Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam.

[4]. Xét về nhân thân:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo khai báo tương đối thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo là người khuyết tật nặng, bị cáo có thời gian phục vụ quân đội. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng quy định tại điểm s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo đã được Kiểm sát viên tranh luận. Hội đồng xét xử thấy không đủ điều kiện để áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo Điều 54 BLHS vì bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS nhưng bị cáo phải chịu 2 tình tiết định khung tăng nặng. Tình tiết bị cáo tự nguyện khai báo đã tổ chức sử dụng ma túy và tàng trữ ma túy chỉ được xem xét là tình tiết đầu thú vì hành vi phạm tội của L có Q, Đ, Ph biết. Bị cáo đã phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo xong cần phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Lâm Văn L phạm hai tội nên cần áp dụng Điều 55 BLHS để tổng hợp hình phạt buộc Lâm Văn L phải chấp hành hình phạt chung cho hai tội.

[5]. Trong vụ án này còn có người đàn ông tên Long bán ma túy cho L, hiện chưa xác định được căn cước, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý.

Trong vụ án này, hành vi của Lâm Văn L, Tống Minh Đ và Lê Văn Q chưa đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc, Công an huyện Vĩnh Bảo ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc theo điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12-11-2013 của Chính phủ.

Đối với Tống Minh Đ, Lê Văn Q và Dương Văn Ph, Công an huyện Vĩnh Bảo ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 26 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12-11-2013 của Chính phủ.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người không có tài sản, thu nhập thấp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về vật chứng: 0,17 gam tinh thể cùng toàn bộ vỏ bao bì được niêm phong theo dấu niêm phong số 577 MT/PC09, 01 chai nhựa có nắp, 01 ống hút, 01 tẩu thủy tinh được niêm phong theo dấu niêm phong số 578 MT/PC09 cần tịch thu tiêu hủy. 1 ví da là của Lâm Văn L cần trả lại cho Lâm Văn L.

[8]. Về án phí: Bị cáo Lâm Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 55 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Lâm Văn L 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, 8 (tám) năm

tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt buộc Lâm Văn L phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 9(chín)năm 3(ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 23-10-2021.

2. Vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; xử: Tịch thu tiêu hủy 0,17 gam tinh thể cùng toàn bộ vỏ bao bì được niêm phong theo dấu niêm phong số 577 MT/PC09, 01 chai nhựa có nắp, 01 ống hút, 01 tàu thủy tinh được niêm phong theo dấu niêm phong số 578 MT/PC09. Trả lại cho Lâm Văn L 1 ví da. Vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Vĩnh Bảo và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Điều 6 và 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Lâm Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án, người phải thi hành án có Q yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, người bào chữa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Công an huyện Vĩnh Bảo;
- CATP (PC10, PV06);
- Sở Tư pháp;
- THADS huyện Vĩnh Bảo ;
- Bị cáo;
- Lưu: HCTP; Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Văn Vinh

